

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 02/BC-HĐND-VHXH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Phước, ngày 10 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO THẨM TRA

**Dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề)
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội.**

Thực hiện Công văn số 542/HĐND ngày 29/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét các Tờ trình và dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề), Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

I. Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2022 - 2023.

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.

Căn cứ khoản 3 Điều 4 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung hoặc mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập”.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2022 - 2023 là cần thiết, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật

2. Về dự thảo Nghị quyết

Quá trình xây dựng Nghị quyết đã lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định và cơ quan tham

mưu đã tiếp thu chỉnh sửa. Ủy ban nhân dân tỉnh đã họp thành viên Ủy ban và các sở, ngành liên quan xem xét thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Căn cứ điểm a khoản 1 Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023 quy định: “Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương”. Dự thảo Nghị quyết đã đề xuất mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí năm học 2021 - 2022 đã được thông qua tại Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Mức đề xuất này đúng quy định của Nghị quyết số 165 của Chính phủ và tình hình kinh tế xã hội của địa phương. Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo Nghị quyết bảo đảm được các yêu cầu về các căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

II. Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Từ năm 2016 đến năm 2020, Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020. Kinh phí thực hiện áp dụng theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020. Đến nay Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã kết thúc. Như vậy, các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu nêu trên, bao gồm Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính không còn hiệu lực thi hành.

Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương

ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”.

Thực hiện Công văn số 5925/BYT-KH-TC ngày 23/7/2021 của Bộ Y tế về việc rà soát, chuyển nội dung nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 thành nhiệm vụ thường xuyên của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương. Theo đó Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: “Xây dựng kế hoạch hoạt động các nhiệm vụ chuyên môn của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số tại địa phương chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên và dự toán kinh phí, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí địa phương để triển khai thực hiện”.

Ngày 08/8/2022, Bộ Tài chính ban hành Công văn số 7852/BTC-HCSN về việc hướng dẫn định mức chi các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên. Theo đó việc quy định chế độ, định mức chi các hoạt động, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên để thực hiện tại địa phương thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

Như vậy việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh là cần thiết, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội nhận thấy đây là chính sách đặc thù của tỉnh nhằm tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh, góp phần chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Việc xây dựng nghị quyết đã thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Dự thảo nghị quyết đề xuất 18 nội dung chi phục vụ cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh. Đây là những hoạt động cần thiết, phục vụ yêu cầu triển khai công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh; đồng thời là hoạt động của các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020, bây giờ chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên để thực hiện (theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 5925/BYT-KH-TC ngày 23/7/2021 của Bộ Y tế). Về mức chi quy định trong dự thảo nghị quyết đã kế thừa và áp dụng bằng mức chi của Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định. Đây là mức chi mà tỉnh đã áp dụng, thực hiện trước đây.

Khái toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp chi hàng năm cho công tác Dân số - Y tế trên địa bàn tỉnh khoảng 16 tỷ đồng (Trong giai đoạn 2016 - 2020, kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh là 59 tỷ 683 triệu đồng, trong đó nguồn Trung ương 35 tỉ 261 triệu

đồng, ngân sách tỉnh chi tính từ khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 là 24 tỷ 422 triệu đồng, năm 2021 ngân sách của tỉnh chi cho những hoạt động có tính chất cấp thiết của hoạt động Y tế - Dân số (khoảng 6 tỷ 800 triệu đồng). Nội dung và mức chi này tương đồng với nội dung chi và mức chi của một số tỉnh lân cận có sự phát triển kinh tế - xã hội tương đồng với tỉnh Bình Phước.

Tại mục b khoản 1 Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn định mức chi các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên quy định: Đối với các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên của ngân sách địa phương thì việc quy định chế độ, định mức chi các hoạt động, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên của địa phương đã được tính toán trong định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và đã được cấp có thẩm quyền giao cho các địa phương thực hiện. Như vậy ngân sách của tỉnh đảm bảo được nguồn chi cho hoạt động này.

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau đây:

- Về Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết:

+ Điều 1: Bổ cụm từ “từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách” để phù hợp với tên Điều quy định về phạm vi điều chỉnh.

+ Điểm a khoản 2 Điều 3, Khoản 1, khoản 7 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 12; khoản b Điều 18: Đề nghị viện dẫn cụ thể văn bản áp dụng (tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; thẩm quyền ban hành và tên gọi văn bản) để thuận tiện khi áp dụng.

+ Khoản 1 Điều 20: Đề nghị chỉnh sửa nội dung ngắn gọn mang tính khái quát và quy định mức chi áp dụng Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi Hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các văn bản hiện hành. Đưa phần viện dẫn áp dụng Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ra khỏi nội dung khoản này để phù hợp quy định về viện dẫn văn bản.

+ Điều 21: Đề nghị chuyển về Chương 1 và bố trí thành 01 Điều, vì đây là nội dung quy định chung.

- Kỹ thuật trình bày:

+ Điều 13, Điều 18, Điều 19 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết: Chỉnh sửa kỹ thuật trình bố cục Điều, khoản, điểm để phù hợp quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Rà soát và chỉnh sửa lỗi chính tả, dấu câu trong toàn bộ dự thảo Nghị quyết và Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hoá - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo nghị quyết bảo đảm được các yêu cầu về căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban văn hoá - xã hội đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBND,
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban và các ủy viên Ban VH - XH HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.



Hà Anh Dũng